

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hoa Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Quỹ tín dụng nhân dân V.

Địa chỉ: Thôn P, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lý Văn T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thu H; Chức vụ: Giám đốc.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Ngọc M, sinh năm 1986 và chị Dương Thị Kiều O, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Tổ M, phường N, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Ngọc M và chị Dương Thị Kiều O phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân V số tiền là: 107.428.800 đồng (*Một trăm linh bảy triệu, bốn trăm hai mươi tám nghìn, tám trăm đồng*) Trong đó: nợ gốc 90.000.000 đồng (*Chín mươi triệu đồng*), tiền lãi tính đến ngày 14/9/2023 là 17.428.800 đồng (*Mười bảy triệu, bốn trăm hai mươi tám nghìn, tám trăm đồng*).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, Quỹ tín dụng nhân dân V có đơn yêu cầu thi hành mà anh Phạm Ngọc M và chị Dương Thị Kiều O chưa trả đủ số tiền phải trả thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Mức lãi suất do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên. Thời gian tính lãi từ ngày 15/9/2023 cho đến khi trả nợ xong.

Khi anh Phạm Ngọc M và chị Dương Thị Kiều O trả đủ số tiền phải trả thì Quỹ tín dụng nhân dân V phải trả cho anh M và chị O bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 453022 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 27/9/2017 mang tên ông Phạm Ngọc M. Nếu anh Phạm Ngọc M và chị Dương Thị Kiều O không trả đủ số tiền phải trả thì quyền sử dụng đất đã được cấp theo giấy chứng nhận nêu trên cùng các tài sản hiện có trên đất sẽ được xử lý để đảm bảo cho việc thi hành án thu hồi nợ.

- Về án phí:

Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.371.440 (*Năm triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn, bốn trăm bốn mươi*) đồng các đương sự thỏa thuận bị đơn anh Phạm Ngọc M và chị Dương Thị Kiều O phải chịu.

+ Quỹ tín dụng nhân dân V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.555.342 (*Hai triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn, ba trăm bốn mươi hai*) đồng theo biên lai thu tiền số 0001324 ngày 29/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

- Về chi phí tố tụng: Căn cứ các Điều 156, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 (Ba triệu) đồng anh Phạm Ngọc M và chị Dương Thị Kiều O phải chịu. Số tiền này Quỹ tín dụng nhân dân V đã nộp tạm ứng nên anh M và chị O phải hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân V số tiền 3.000.000 (*Ba triệu đồng*) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS Tp K;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung